

Số: 530/2019/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 597/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976.**

- **Chị Phạm Thị Phương T, sinh năm 1984.**

Cùng ĐKKHTT: Phòng 1006 – 262 NHT, phường TXT, quận TX, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. *Về tình cảm:* Anh Nguyễn Văn Đ và Chị Phạm Thị Phương T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn Đ và Chị Phạm Thị Phương T có 01 con chung là Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010, Anh Đ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng.

Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung:* Anh Đ, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Anh Đ, chị T tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và Chị Phạm Thị Phương T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và Chị Phạm Thị Phương T có 01 con chung là Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010. Ly hôn, giao chị T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010, Anh Đ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2019 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh Đ, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đ, chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Anh Đ, chị T đã nộp theo biên lai số AA/2016/0006496 ngày 06/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- Chi cục Thi hành án dân sự q.TX;
- UBND phường TXT,
quận TX, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến

BIÊN BẢN HÒA GIẢI VIỆC LY HÔN
(Đoàn tụ không thành)

Hôm nay, vào hồi 14 giờ 30 ngày 13 tháng 11 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận TX thành phố Hà Nội.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 597/2019/TLST- HNGĐ ngày 06/11/2019.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải: **Bà Nguyễn Hải Yến.**

Thư ký ghi biên bản hòa giải: **Bà Nguyễn Thị Anh Minh**

II. Những người tham gia phiên họp:

- **Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976.**

- **Chị Phạm Thị Phương T, sinh năm 1984.**

Cùng ĐKKHKT: Phòng 1006 – 262 NHT, phường TXT, quận TX, Thành phố Hà Nội.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải, giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý và hướng dẫn đương sự tiếp cận các thông tin về trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Các đương sự không yêu cầu trợ giúp pháp lý vì đã tự thống nhất, thỏa thuận toàn bộ nội dung việc ly hôn.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*** Anh Nguyễn Văn Đ trình bày:**

- *Về tình cảm:* Tôi và Chị Phạm Thị Phương T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tình hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường TXT, quận TX, thành phố Hà Nội ngày 12/12/2009, cả hai đều kết hôn lần đầu. Sau khi kết hôn vợ chồng

sống hạnh phúc đến tháng 7/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm sống, cách sống không hòa hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn vợ chồng đã đ-ợc hai bên gia đình khuyên giải nh- ng tình cảm vợ chồng vẫn không đ-ợc cải thiện. Chúng tôi đã ly thân nhau từ tháng 7/2019. Nay cả hai chúng tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

2. *Về con chung*: Tôi và chị Thủy có 01 con chung là Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010 . Sau ly hôn, chúng tôi thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010, tôi cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng.

3. *Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung*: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí*: Tôi xin tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Ngoài các vấn đề trên tôi không có yêu cầu gì khác.

*** Chị Phạm Thị Phương T trình bày:**

- Về tình cảm: Tôi xác nhận anh Nguyễn Văn Đ vừa trình bày về thời gian, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn là hoàn toàn đúng. Tòa án đã cố gắng động viên hòa giải để vợ chồng suy nghĩ lại quay về đoàn tụ nhưng thực tế vợ chồng chúng tôi không còn tình cảm, do vậy tôi đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

- Về con chung: Tôi xác nhận, tôi và Anh Đ có 01 con chung là Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010. Sau ly hôn, chúng tôi thống nhất thỏa thuận tôi trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010, Anh Đ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng.

3. *Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung*: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí*: Tôi xin tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Ngoài các vấn đề trên tôi không có yêu cầu gì khác.

**NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ
THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT**

1. *Về tình cảm*: Anh Nguyễn Văn Đ và Chị Phạm Thị Phương T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn Đ và Chị Phạm Thị Phương T có 01 con chung là Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010. Sau ly hôn, anh

chị thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010, Anh Đ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng.

Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung:* Anh Đ, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Anh Đ, chị T tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Sau khi Thẩm phán tiến hành hòa giải các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, tài sản chung và lệ phí giải quyết việc ly hôn nên việc hòa giải đoàn tụ không thành.

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI**

Không bổ sung thêm gì.

Phiên họp kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Anh Minh

Nguyễn Hải Yến

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019.

**BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN
VÀ HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ: - Khoản 5 điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày tháng năm 2019.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung và tài sản trong việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 597/2019/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình cụ thể như sau:

THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

1. *Về tình cảm:* Anh Nguyễn Văn Đ và Chị Phạm Thị Phương T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn Đ và Chị Phạm Thị Phương T có 01 con chung là Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Phương Châu Anh, sinh ngày 16/8/2010, Anh Đ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng.

Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung:* Anh Đ, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Anh Đ, chị T tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự đã được nhận mỗi người một bản biên bản này và cùng ký xác nhận dưới đây./.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Anh Minh

Nguyễn Hải Yến

